

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNHCỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 40 /2025/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 16 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông và Xúc tiến thương mại thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về Khuyến nông;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông và Xúc tiến thương mại thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 4 năm 2025.

2. Bãi bỏ các Quyết định:

a) Quyết định số 347/QĐ-SNN ngày 26 tháng 5 năm 2016 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình;

b) Quyết định số 966/QĐ-SNN ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn Trung tâm Nông nghiệp công nghệ cao và Xúc tiến thương mại thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông và Xúc tiến thương mại, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Bea*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
 - Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp;
 - Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Lãnh đạo UBND tỉnh;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
 - Website Chính phủ;
 - Trung tâm Thông tin - Công báo;
 - Lưu: VT, các VP.
- LQ_VP7_TCBM.2025

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Ngọc



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Khuyến nông và Xúc tiến thương mại
thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình**

(Kèm theo Quyết định số **40** /2025/QĐ-UBND ngày **16** tháng 4 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông và Xúc tiến thương mại thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi tắt là Trung tâm).
- Quy định này áp dụng đối với Trung tâm Khuyến nông và Xúc tiến thương mại thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí

- Trung tâm Khuyến nông và Xúc tiến thương mại là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình, chấp hành sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, nhân lực, hoạt động, tài chính và cơ sở vật chất của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật. Đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia.
- Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước khu vực IV và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật.
- Trụ sở làm việc đặt tại đường Trịnh Tú, xã Ninh Nhất, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 3. Chức năng

Trung tâm có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình thực hiện chức năng về công tác khuyến nông và xúc tiến thương mại trên phạm vi toàn tỉnh.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Về lĩnh vực khuyến nông

a) Đề xuất với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm, các chương trình, dự án, các văn bản quy phạm pháp luật về khuyến nông trên địa bàn;

b) Xây dựng, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chương trình, kế hoạch, dự án khuyến nông tại địa phương. Tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Tham mưu xây dựng, đề xuất danh mục các dịch vụ công về lĩnh vực khuyến nông trên địa bàn tỉnh;

d) Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ thuật, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp, kỹ năng khuyến nông, bồi dưỡng kiến thức về chính sách, pháp luật, tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh, kinh tế, thị trường, phòng tránh và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai, dịch hại cho cán bộ khuyến nông, cộng tác viên khuyến nông, nông dân, các đối tượng tham gia hoạt động khuyến nông, chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp;

đ) Xây dựng mô hình trình diễn áp dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất nông nghiệp và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ từ mô hình trình diễn, điển hình sản xuất tiên tiến ra diện rộng. Thực hiện các các nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án, đề tài khoa học công nghệ, sản xuất thử nghiệm, khảo nghiệm và chuyển giao công nghệ theo quy định của pháp luật;

e) Tổ chức hoạt động thông tin tuyên truyền về khuyến nông theo quy định của pháp luật: Xây dựng tạp chí, tài liệu, ấn phẩm phục vụ hoạt động khuyến nông. Tổ chức và tham gia các hội thi, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn về khuyến nông. Xây dựng và duy trì hoạt động của bản tin, trang thông tin điện tử khuyến nông;

g) Tổ chức khảo sát, tham quan, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước về hoạt động khuyến nông;

h) Tư vấn và cung cấp dịch vụ khuyến nông theo quy định của pháp luật;

i) Tham gia chương trình hợp tác quốc tế về khuyến nông theo quy định của pháp luật;

k) Tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật;

l) Ký hợp đồng khuyến nông với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;

m) Phối hợp với các tổ chức trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh tại địa phương;

n) Quản lý và sử dụng quỹ hoạt động khuyến nông (nếu có) theo quy định của pháp luật.

2. Về lĩnh vực xúc tiến thương mại:

a) Đầu mỗi tổ chức triển khai thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại trong lĩnh vực Nông nghiệp theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Thu thập, phân tích và cung cấp thông tin trong và ngoài nước liên quan đến thương mại nông nghiệp; sản phẩm nông, lâm, thủy sản và làng nghề; phục vụ hộ nông dân, các hợp tác xã, các doanh nghiệp, các nhà đầu tư trong và ngoài nước, hiệp hội và công tác quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường Ninh Bình;

- Xây dựng, thực hiện các chương trình hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước của lĩnh vực Nông nghiệp; Tổ chức hội thảo, hội nghị, sự kiện, ký hợp đồng phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại nông nghiệp;

- Trưng bày, giới thiệu, kinh doanh, cung cấp dịch vụ sản phẩm nông sản, sản phẩm OCOP, vật tư, thiết bị nông nghiệp;

- Truyền thông, quảng bá, giới thiệu thương hiệu, sản phẩm, sự kiện và văn hóa ngành ở trong và ngoài nước có liên quan đến sản phẩm nông nghiệp; sản phẩm OCOP;

- Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực xúc tiến thương mại nông nghiệp theo quy định của pháp luật.

b) Tham gia nghiên cứu và tổ chức thực hiện các chính sách xúc tiến thương mại nông nghiệp và dự báo thị trường hàng hóa nông, lâm, thủy sản, sản phẩm làng nghề;

c) Cung cấp dịch vụ phục vụ hoạt động hội chợ triển lãm, xúc tiến thương mại nông nghiệp theo quy định của pháp luật; Dịch vụ tư vấn và chuyển giao kỹ năng xúc tiến thương mại liên quan đến ngành nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Dịch vụ giới thiệu khách hàng và đối tác đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn;

d) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xúc tiến thương mại nông nghiệp.

3. Quản lý tài sản, tài chính, trang thiết bị của cơ quan theo các qui định của Nhà nước hiện hành. Quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ viên chức và nhân viên trong đơn vị theo Luật viên chức và theo phân cấp của Sở;

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm: Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, phụ trách, điều hành chung hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động và kết quả công tác của Trung tâm;

b) Phó Giám đốc Trung tâm giúp Giám đốc Trung tâm thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Trung tâm phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc Trung tâm được Giám đốc Trung tâm ủy nhiệm thay Giám đốc Trung tâm điều hành các hoạt động của Trung tâm;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc Trung tâm và Phó Giám đốc Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn và tương đương:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Kỹ thuật và chuyển giao;
- c) Phòng Tuyên truyền - Huấn luyện;
- d) Phòng Xúc tiến thương mại.

Điều 6. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Trung tâm Khuyến nông và Xúc tiến thương mại

Trung tâm Khuyến nông và Xúc tiến thương mại có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này và các quy định khác có liên quan.

Điều 8. Sửa đổi và bổ sung Quy định

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, Trung tâm Khuyến nông và Xúc tiến thương mại báo cáo bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và Môi trường để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.